TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KRÔNG BÔNG** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:124/2022/QĐST-HNGĐ	*Krông Bông, ngày 14 tháng 11 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG BÔNG

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, Điều 56, Điều 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 177/2022/TLST-VHNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2022 về việc "yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận cấp dưỡng nuôi con", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

+ Anh Trần N, sinh năm 1989

Địa chỉ: Thôn M, xã D, huyện K, tỉnh Đắk Lắk;

+ Chị Chu Thị Mộng Tr, sinh năm 1988

HKTT: Thôn M, xã D, huyện K, tỉnh Đắk Lắk;

Chỗ ở hiện nay: Thôn H, xã H, huyện P, tỉnh Đắk Lắk

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần N và chị Chu Thị Mộng Tr tự nguyện chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện P, tỉnh Đắk Lắk vào năm 2016.

Trong thời gian chung sống anh chị không có hạnh phúc. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng về quan điểm sống, về tính cách, về lối sống nên thường xuyên xảy ra cải vã. Anh N và chị Tr đã sống ly thân nhau từ năm 2018 đến nay, không còn yêu thương, không còn quan tâm nhau nữa. Xét thấy, hai bên tình cảm đã không còn, cuộc sống hôn nhân không có hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, các bên thực sự tự nguyện ly hôn nên cần công nhận.

[2] Về con chung: Chị Chu Thị Mộng Tr và anh Trần N có 01 con chung là Trần P, sinh ngày 12/4/2017.

Anh chị thỏa thuận giao con chung Trần P cho chị Chu Thị Mộng Tr trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi cháu đủ 18 tuổi là tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên cần công nhận.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh chị thỏa thuận anh Trần N có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi cháu Trần P cho chị Chu Thị Mộng Tr với mức 2.000.000 đồng/tháng, bắt đầu cấp dưỡng nuôi con từ ngày 05/12/2022 cho đến khi cháu Phúc đủ 18 tuổi. Xét thấy sự thỏa thuận của các bên phù hợp với quy định của pháp luật nên cần công nhận

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Anh N, chị Tr không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[5] Về lệ phí Tòa án: Anh Trần N và chị Chu Thị Mộng Tr, mỗi người chịu 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 04 tháng 11 năm 2022, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần N và chị Chu Thị Mộng Tr thuận tình ly hôn. Quan hệ hôn nhân chấm dứt kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật.

Về con chung: Giao cháu Trần P, sinh ngày 12/4/2017, cho chị Chu Thị Mộng Tr trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi theo quy định của pháp luật

Bên trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không ai được cản trở bên không trực tiếp nuôi con thực hiện quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Trần N có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi cháu Trần P với mức 2.000.000 đồng/tháng cho chị Chu Thị Mộng Tr, cho đến khi cháu Phúc đủ 18 tuổi, bắt đầu cấp dưỡng nuôi con từ ngày 05/12/2022.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Trần N và chị Chu Thị Mộng Tr, mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai số AA/2021/0013228 ngày 05/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện K;
- UBND xã H, huyện P;
- Chi cục THADS huyện K;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Tâm